

CỔ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE (VXB). ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
ĐẦU TƯ TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE**

CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3824 0703

Fax: (024) 6278 0136

TỔ CHỨC CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG



Vattlieuxaydungbentre

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: (0275) 38 22 315

Fax: (0275) 38 22 319

TỔ CHỨC TƯ VẤN



FPT Securities

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT - CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 62908686

Fax: (028) 62910607

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN



HOSE

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 38 217 713

Fax: (84-28) 38 217 452

Tháng 03/2022

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

1. Thông tin về Tổ chức có vốn Nhà nước chuyên nhượng

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre
- Địa chỉ : 207D, Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam
- Vốn điều lệ hiện tại : 40.490.060.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 4.049.006 cổ phần
- Mệnh giá một cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh :
 - Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
 - Khai thác cát sông;
 - Thi công xây dựng, san lấp mặt bằng
 - Vận tải hàng hóa;
 - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các công trình dân dụng, công nghiệp;

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 2.014.626 cổ phần (chiếm tỷ lệ 49,76% vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai theo lô
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng thông qua hệ thống giao dịch/chuyển nhượng của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (Hose) phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức định giá

CÔNG TY CP ĐỊNH GIÁ VÀ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH VIỆT NAM VVFC – CHI NHÁNH MIỀN NAM

Địa chỉ: 49 Pasteur (lầu 7), phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (024) 38432171

Fax: (024) 38472271

Website: www.vvfc.vn

4. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT - CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6290 8686

Fax: (028) 6291 0607

Website: www.fpts.com.vn

5. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 7713

Website: www.hsx.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	2
1. Rủi ro về kinh tế.....	2
2. Rủi ro về luật pháp.....	4
3. Rủi ro ngành.....	4
4. Rủi ro đặc thù kinh doanh.....	5
5. Rủi ro của đợt chào bán.....	5
6. Rủi ro khác.....	5
III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	6
1. Tổ chức chào bán cổ phần/Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	6
2. Tổ chức phát hành/Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng.....	6
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá	6
IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	8
V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	9
1. Thông tin về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	9
1.1. Thông tin cơ bản.....	9
1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	10
3. Số cổ phần sở hữu hiện tại.....	10
VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG..	11
1. Giới thiệu về Công ty.....	11
2. Quá trình hình thành và phát triển	11
3. Cơ cấu vốn cổ phần	12
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty đến ngày 06/01/2022	13
5. Danh sách Công ty mẹ và những Công ty con của CTCP Vật liệu xây dựng Bến Tre, những Công ty mà CTCP Vật liệu xây dựng Bến Tre nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Vật liệu xây dựng Bến Tre	13
6. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	14
7. Tình hình sở hữu Cổ phần của Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát ..	17
8. Sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT và BKS, Giám đốc	17

9. Các sản phẩm/dịch vụ của Công ty.....	21
10. Thị trường hoạt động của Công ty.....	23
11. Hoạt động kinh doanh.....	23
11.1 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	23
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	24
11.3 Tài sản cố định hữu hình.....	25
11.4 Các khoản phải nộp theo luật định.....	25
11.5 Trích lập các quỹ theo luật định.....	26
11.6 Tình hình công nợ.....	26
11.7 Tài sản và tình hình sử dụng đất.....	27
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021.....	30
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: Không có.....	31
14. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	31
14.1 Triển vọng phát triển ngành.....	31
14.2 Triển vọng Công ty.....	32
15. Chính sách đối với người lao động.....	33
15.1 Cơ cấu lao động tại ngày 28/02/2022.....	33
15.2 Chính sách đối với người lao động.....	33
16. Chính sách cổ tức.....	34
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:.....	34
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	36
VIIIMỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	39
IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	40
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	40
2. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng.....	40
3. Tổ chức thẩm định giá.....	40
4. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính.....	40
5. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn.....	40
6. Tổ chức thực hiện đấu giá.....	40
X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	41
XI. THAY LỜI KẾT.....	41
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN.....	42

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, 2020 và quý IV/2021	24
Bảng 2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
Bảng 3. Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	25
Bảng 4. Các quỹ của doanh nghiệp	26
Bảng 5. Các khoản phải thu của Công ty qua các năm.....	26
Bảng 6. Các khoản phải trả của Công ty qua các năm	27
Bảng 7. Giá trị TSCĐ của Công ty	27
Bảng 8. Các lô đất Công ty sử dụng và quản lý	28
Bảng 9. Số liệu kế hoạch năm 2021	30

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	15
--	----

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng nhiệm vụ của và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2020;
- Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về: sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị quyết số 38/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 10/03/2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre;
- Quyết định số 64/QĐ-ĐTKDV ngày 10/03/2022 của Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre;
- Hợp đồng tư vấn giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước – Công ty TNHH (SCIC) và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT số 242 - 2019/TVTC/FPTS-HCM & SCIC ký ngày 25/06/2019 về việc tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế được đánh giá thông qua các yếu tố như tốc độ tăng trưởng, biến động về lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... Do đó, bất kỳ sự biến động nào của các yếu tố này đều có tác động mang tính hệ thống, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của các chủ thể tham gia thị trường nói chung và Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre nói riêng. Do đó, để có thể phát triển ổn định, Công ty cần xây dựng các kế hoạch kinh doanh linh hoạt nhằm hạn chế những rủi ro cũng như tận dụng những cơ hội mà tình hình kinh tế vĩ mô mang lại.

Tốc độ phát triển kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là yếu tố quan trọng giúp phát triển ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh của một quốc gia. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng sản lượng công nghiệp và giúp cho doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ của mình.

Trước làn sóng của đại dịch Covid – 19, nền kinh tế thế giới năm 2020 đã chứng kiến sự suy giảm nghiêm trọng tại hầu hết các quốc gia, mức tăng trưởng GDP toàn cầu suy giảm nghiêm trọng. Năm 2021, các dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng bắt đầu khả quan hơn. 6 tháng đầu năm 2021, tăng trưởng GDP Việt Nam đạt mức tăng 5,64%, tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm ngoái trong đó Quý I tăng 4,48%; quý II tăng 6,61%; tuy nhiên làn sóng Covid – 19 lần thứ 4 bùng phát mạnh trên khắp cả nước đặc biệt là các khu vực kinh tế trọng điểm trong quý III đã làm GDP sụt giảm nghiêm trọng ở mức -6.17%. Kết thúc năm 2021, tăng trưởng GDP Việt Nam đạt mức 2,58%, chỉ đạt 40% mục tiêu Quốc hội đã đề ra; trong cơ cấu GDP cả nước, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Những rủi ro chủ yếu đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 gồm: Tác động tiêu cực từ đại dịch vẫn còn tiếp diễn, Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng tiếp tục chịu ảnh hưởng từ những chính sách đối phó dịch bệnh như giãn cách, phong tỏa khiến các chuỗi cung ứng, sản xuất, logistic bị gián đoạn làm suy yếu năng lực sản xuất tiêu dùng khiến tỉ lệ tăng trưởng kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Lạm phát

Năm 2021, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân của Việt Nam chỉ tăng 1,84% so với năm 2020, thấp nhất trong 6 năm qua, cho thấy lạm phát vẫn duy trì ở mức ổn định mặc dù trong bối cảnh áp lực lạm phát toàn cầu ngày càng tăng cao, giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất, giá cước vận chuyển liên tục tăng. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến chỉ số CPI tăng đến từ việc giá xăng dầu tăng 31,74%; giá gạo tăng 5,79%; giá nguyên vật liệu xây dựng tăng 7,03%,... so với năm trước. Với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương, năm 2021 là năm kiểm soát lạm phát thành công và đạt được Quốc hội đã đề ra, từ đó đời sống an sinh xã hội của người dân được đảm bảo trước làn sóng bùng phát dịch Covid – 19. Tuy nhiên, bước sang năm 2022, áp lực lạm phát vẫn rất lớn và cần được chú trọng. Nếu dịch Covid-19 được kiểm soát trong năm 2022, nhu cầu sản xuất và tiêu dùng tăng lên; lạm phát sẽ chịu tác động của vấn đề tăng giá nguyên nhiên vật liệu trên thế giới như xăng dầu, than và giá cước vận chuyển. Việc nhập khẩu nguyên liệu với mức giá cao sẽ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, từ đó đẩy giá hàng hóa tiêu dùng trong nước lên cao, tạo áp lực cho lạm phát.

Lãi suất

Đối với một doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức rủi ro đó có sự khác nhau giữa các ngành và tùy vào cơ cấu vay của doanh nghiệp trong năm.

Trước những diễn biến kém thuận lợi trên thế giới, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) và Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) tiếp tục giữ lãi suất điều hành ở mức thấp, thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào, tỷ lệ lạm phát ở mức thấp, trong năm 2020 NHNN Việt Nam tiếp tục hạ lãi suất điều hành giảm 0,5%/năm, cụ thể lãi suất tái cấp vốn giảm từ 4,5% xuống còn 4%, lãi suất tái chiết khấu giảm từ 3% còn 2,5%. Động thái này của NHNN hoàn toàn phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện đại, giúp thúc đẩy khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp trong ngắn hạn.

Nhìn chung, mặt bằng lãi suất năm 2021 đã tương đối ổn định sau khi giảm mạnh trong năm ngoái. Hiện lãi suất tiền gửi bằng VNĐ ở mức 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,1 - 3,8%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4 - 5,9%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn từ 12 tháng trở lên ở mức 5,6 - 6,7%/năm (theo Tổng Cục Thống Kê).

Với lãi suất tiền gửi như hiện nay, nhiều kỳ vọng mặt bằng lãi suất cho vay sẽ duy trì ở mức ổn định nhằm hỗ trợ sự tăng trưởng và giúp doanh nghiệp duy trì hoạt động của mình trong thời điểm dịch Covid – 19. Xác định lãi suất là một trong những yếu tố quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nên Ban lãnh đạo của Công ty luôn theo dõi, cập nhật kịp thời tình hình lãi suất, từ đó có các kế hoạch phù hợp đảm bảo tình hình tài chính ổn định của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Tính thống nhất và ổn định của hệ thống pháp luật là yếu tố tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Đây cũng là nền tảng để các doanh nghiệp xây dựng chính sách hoạt động kinh doanh của mình một cách hiệu quả và tối ưu.

Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần và được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội. Do đó, Công ty chịu sự điều chỉnh của các hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán và văn bản pháp lý khác có liên quan. Hiện nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật đã và đang ngày càng hoàn thiện, thay đổi phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, sự thay đổi chính sách luôn ít nhiều ảnh hưởng đến công tác quản trị, kinh doanh của Công ty.

Nhận thấy được điều này, Công ty cũng đã có những cơ chế theo dõi, cập nhật và đề đưa ra biện pháp điều chỉnh nhằm hạn chế rủi ro pháp lý một cách kịp thời, tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Rủi ro ngành

Hoạt động chủ yếu của Công ty là kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công công trình xây dựng. Trong đó, lĩnh vực xây dựng được xác định là hoạt động chủ lực đem lại doanh thu cao nhất cho công ty, chiếm 73,21% cơ cấu doanh thu năm 2020 và 81,10% tính đến hết quý IV/2021.

Trong bối cảnh giá nguồn nguyên liệu đầu vào như sắt, thép toàn cầu trong cuối năm 2020 đến năm 2021 tăng cao, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành nói chung và Công ty nói riêng. Việc giá nguyên liệu đầu vào tăng lên giá thành xây dựng cao ngoài dự tính, biên lợi nhuận của nhà thầu giảm.

Thêm vào đó, việc giải phóng mặt bằng gặp khó khăn cũng tác động rất lớn đến việc thi công công trình. Giá đền bù tăng và tiến độ giải phóng mặt bằng chậm sẽ làm phát sinh

thêm chi phí đối với việc thực hiện dự án làm giảm hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhận định được tình hình khó khăn này, Công ty Cổ phần VLXD Bến Tre đã đề ra giải pháp như đẩy mạnh công tác đấu thầu các công trình xây dựng, tăng tỷ lệ trúng thầu sẽ tăng thu tạm ứng theo hợp đồng của các chủ đầu tư, tạo nguồn trả nợ vay ngân hàng và cân đối vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Rủi ro đặc thù kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công xây dựng là 2 lĩnh vực chủ lực giúp Công ty duy trì hoạt động của mình, Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre cũng gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ nhiều doanh nghiệp cùng ngành. Là những lĩnh vực tiềm năng, thị trường vật liệu xây dựng đã và đang thu hút sự tham gia của ngày càng nhiều các nhà sản xuất và nhà phân phối. Mặc dù gặp khó với sự xuất hiện các nhà đầu tư lớn và thị phần càng ngày bị thu hẹp, nhưng với kinh nghiệm hoạt động kinh doanh phân phối vật liệu xây dựng trên thị trường tỉnh Bến Tre, Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre đã tạo dựng được các mối quan hệ thân thiết với khách hàng và xây dựng tốt các chính sách bán hàng, phù hợp với từng đối tượng khách hàng giúp tăng khả năng cạnh tranh Công ty trên thị trường.

5. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc nhiều vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của nhà đầu tư, cũng như các yếu tố khác tác động đến tính hấp dẫn của cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre. Vì vậy, rủi ro không bán được số cổ phần dự định chào bán là có thể xảy ra.

6. Rủi ro khác

Bên cạnh những rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro bất khả kháng do hiện tượng thiên nhiên khách quan như bão, lũ lụt, hạn hán, bệnh dịch, động đất, chiến tranh ... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây không ít khó khăn và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre.

III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức chào bán cổ phần/Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Ông Đinh Việt Tùng – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 05/ĐTKDV-VPĐH ngày 10/03/2022 của Tổng giám đốc SCIC)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở tài liệu và số liệu do CTCP Vật liệu xây dựng Bến Tre cung cấp.

2. Tổ chức phát hành/Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng**Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre (VXB)**

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, Xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: (0275) 38 22 315

Fax: (0275) 38 22 319

Ông Phạm Đức Thắng – Chức vụ: Giám đốc

Công ty ghi nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/01/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đối với số cổ phần chào bán. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6290 8686

Fax: (028) 6291 0607

Ông Đinh Quang Thuần – Giám đốc Phòng Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Theo Giấy ủy quyền số: 108-2021/QĐ/FPTS-FHR ký ngày 21/12/2021)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 242 - 2019/TVTC/FPTS-HCM & SCIC ký ngày 25/06/2019 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần chứng khoán FPT (FPTS). Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố rộng rãi; cũng như được tham khảo từ các nguồn được coi là đáng tin cậy. SCIC và FPTS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu. Các BCTC được thu thập và sử dụng trong Báo cáo này bao gồm:
 - ✓ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam (AFC);
 - ✓ Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2021 do Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre lập, chưa được kiểm toán.
- Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại tính đến ngày 31/12/2021. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, FPTS không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này;
- Chúng tôi giả định rằng Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh.
- Công ty cổ phần chứng khoán FPT, nhân viên của Công ty cổ phần chứng khoán FPT (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre cho SCIC, chính Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre và các khách hàng khác của Công ty cổ phần chứng khoán FPT và các công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.
- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNDKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- CTCP Công ty cổ phần
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- Công ty Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre
- TMCP Thương mại cổ phần
- TSCĐ Tài sản cố định
- UBND Ủy ban Nhân dân
- SCIC Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước
- FPTSC Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
- VLXD Vật liệu xây dựng
- VXB Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre